TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2023/DS-PT
Ngày: 20-6-2023
V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Sâm và bà Đinh Thị Tuyết

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk*:** Bà Lương Thị Diệu Anh - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 129/2023/TLPT-DS ngày 25 tháng 5 năm 2023, về việc *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 01/2023/DS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 140/2023/QĐ-PT ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; địa chỉ: Xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Giấy ủy quyền ngày 13/3/2023): Ông Đào Ngọc C, sinh năm 1977; địa chỉ: Xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

* *Bị đơn*:

+ Ông Nguyễn Đăng L, sinh năm 1989; địa chỉ: Xã S, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

+ Ông Nguyễn Xuân V, sinh năm 1986; nơi đăng ký HKTT: Xã J, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ở hiện nay: Xã J, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1945; địa chỉ: Xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk , có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1952; địa chỉ: Xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người kháng cáo*: Bà Nguyễn Thị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:***

Ngày 03/8/2022, ông Nguyễn Đăng L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 47D-011.20 đi theo hướng từ xã L ra Quốc lộ 26, khi đến km 518 + 980 đường T, thuộc địa phận buôn M B, xã J, huyện M, tỉnh Đắk Lắk đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 47N3-0423 do ông Nguyễn Văn D điều khiển. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn D chết.

Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrắk không khởi tố vụ án nên bà Nguyễn Thị T (vợ ông D) đã khởi kiện yêu cầu buộc ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V phải liên đới bồi thường số tiền 947.000.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Chi phí cho việc mai táng: 50.000.000 đồng;

+ Chi phí tổn thất tinh thần cho cha mẹ già mất sức lao động, vợ và 02 con nhỏ dưới 18 tuổi là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất: 149.000.000 đồng;

+ Chi phí cấp dưỡng cho 01 con nhỏ dưới 18 tuổi (cháu Nguyễn Khắc H): 102 tháng x 2.500.000 đồng/tháng = 255.000.000 đồng;

+ Chi phí cấp dưỡng cho cha đẻ 10 năm (120 tháng): 120 tháng x 2.000.000 đồng/tháng = 240.000.000 đồng;

+ Chi phí cấp dưỡng cho mẹ đẻ 10 năm (120 tháng): 120 tháng x 2.500.000 đồng/tháng = 300.000.000 đồng;

+ Thiệt hại do bà T bị mất thu nhập: 300.000 đồng x 10 ngày = 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 847.000.000 đồng (không cụ thể từng khoản tiền đã rút), chỉ yêu cầu ông L và ông V bồi thường thêm 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

**** Bị đơn ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V trình bày:***

Ông Nguyễn Đăng L là lái xe thuê cho ông Nguyễn Xuân V. Ngày 03/8/2022 ông L điều khiển xe ô tô BKS 47D-011.20 chạy theo hướng từ xã L ra Quốc lộ 26, ông L tham gia giao thông theo phần đường bên phải, thì xảy ra tai nạn với xe mô tô đi ngược chiều do ông D điều khiển. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M'Đrắk đã không khởi tố vụ án hình sự vì ông L không có lỗi, nguyên nhân tai nạn là do ông D chạy sai phần đường.

Sau khi tai nạn xảy ra, ông L và ông V có đến thăm hỏi, động viên và hỗ trợ cho gia đình ông D tổng số tiền 120.000.000 đồng và sữa chữa xe mô tô cho gia đình ông D.

Bà Nguyễn Thị T yêu cầu ông L và ông V phải liên đới bồi thường số tiền 947.000.000 đồng và tại phiên tòa sơ thẩm chỉ yêu cầu 100.000.000 đồng, nhưng ông L và ông V không có khả năng hỗ trợ nên không chấp nhận.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T1 trình bày***:

Ông Đ, bà T1 là bố mẹ đẻ của ông Nguyễn Văn D. Ông Đ, bà T1 đồng ý với toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu ông L và ông V phải liên đới bồi thường thêm cho gia đình theo đơn của bà T.

Do ông bà tuổi cao, bà T1 bị bệnh nên từ chối tham gia tố tụng và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2023/DSST ngày 19/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ:

- Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 40, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 2 Điều 584, khoản 4 Điều 585 của Bộ luật Dân sự;
- Điểm d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T yêu cầu ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V phải liên đới bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, tiền thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã rút đối với số tiền bồi thường là 847.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/5/2023, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án theo hướng buộc ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V liên đới bồi thường thiệt hại thêm cho gia đình bà T là 100.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện và nội dung đơn kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về số tiền hỗ trợ, cụ thể ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V tự nguyện hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị T số tiền 20.000.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa

thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm – Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T nộp trong thời hạn luật định, bà T thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị T kháng cáo yêu cầu ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 100.000.000 đồng.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về số tiền hỗ trợ, cụ thể ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V tự nguyện hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị T số tiền 20.000.000 đồng (trong đó ông L hỗ trợ 10.000.000 đồng, ông V hỗ trợ 10.000.000 đồng). Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm – Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự.

[3] Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị T.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị T– Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2023/DSST ngày 19/4/2023 của Toà án nhân dân huyện M’Đrắk, tỉnh Đắk Lắk – Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và các điều 144; 147; 205; 207; 208; 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 584; 585; 586; 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V tự nguyện hỗ trợ cho bà Nguyễn Thị T số tiền 20.000.000 đồng (trong đó ông L hỗ trợ 10.000.000 đồng, ông V hỗ trợ 10.000.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 147, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Đăng L và ông Nguyễn Xuân V.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện M'Đrắk;
- CCTHADS huyện M ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng